

TÒA ÁN NH DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 24 – 02 – 2023

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm Nh dân: Bà Cao Hồng Cẩm

Ông Trương Công Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Toà án Nh dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án Nh dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Liêu Thị Thu Tr, sinh năm 1979, tại Cà Mau; Nơi cư trú: số X, khóm Y, phường Z, thành phố CM, tỉnh CM; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Liêu Hồng H (còn sống) và bà Trần Thị N (còn sống); Chồng: Lê Hải Đ, con: 02 người (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh ngày 29/9/2020); Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2022. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Thành Nh, Sinh năm 1970 – Chủ doanh nghiệp tư Nh vàng bạc VP (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, phường 2, thành phố CM, tỉnh CM.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quách Siêu Đ, sinh năm 1986 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số P, khóm M, phường N, thành phố CM, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian trước Tết Nguyên Đán năm 2022, Liêu Thị Thu Tr đặt mua 02 (hai) dây chuyền giả vàng loại 18K trên mạng xã hội facebook và 01 (một) đôi bông tai vàng giả tại chợ Phường 2, thành phố Cà Mau mục đích để làm Tr sức đeo Tr trí. Đến tháng 02/2022, do không có tiền tiêu xài nên Liêu Thị Thu Tr đã nhiều lần đến tiệm vàng “VP” để xem vàng, mua vàng, làm quen với chủ tiệm, Nh viên, mục đích để họ xem Tr là khách quen nhằm bớt sự cảnh giác. Sau khi đã tạo được lòng tin với những Nh viên và quản lý của tiệm vàng “VP”, Tr đã dùng vàng thật xen lẫn với vàng giả đến tiệm vàng “VP” thuộc khóm 3, phường 2, thành phố Cà Mau do ông Lê Thành Nh, sinh năm 1970, trú khóm 1, phường 2, thành phố Cà Mau làm chủ để cầm nhiều lần, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Vào lúc 18 giờ 25 phút ngày 14/02/2022, Liêu Thị Thu Tr đem 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng, mặt cầm thạch, ký hiệu AHOA 610 trọng lượng luôn hột 01 chỉ 06 ly (nhẫn này mua tại tiệm vàng VP) và 01 đôi bông tai kim loại màu vàng trọng lượng 07 phân 06 ly gồm đuôi bông dạng sợi, trọng lượng 05 phân (vàng giả) và khoen (vàng 18K thật) trọng lượng 02 phân 06 ly có ký hiệu TR610 (phần đuôi bông là vàng giả do bị cáo tự gắn vào) đến cầm. Khi đến tiệm, Tr xưng tên “Loan” và yêu cầu tiệm vàng cầm sổ vàng trên, người quản lý tiệm vàng là bà Quách Siêu Đ, sinh năm 1988, trú khóm 3, phường 2, thành phố Cà Mau là cháu của ông Nh nhận và kiểm tra sổ vàng trên. Hai bên thoả thuận cầm với số tiền 4.000.000 đồng, nhẫn cầm với số tiền 2.330.000 đồng, bông tai với số tiền 1.670.000 đồng (phần đuôi bông là 1.100.000 đồng). Sau khi lấy tiền và biên nhận, Liêu Thị Thu Tr rời khỏi tiệm vàng và tiêu xài cá Nh hết số tiền trên.

- *Lần thứ hai:* Lúc 16 giờ 36 phút, ngày 21/02/2022, Liêu Thị Thu Tr đem 01 (một) dây chuyền vàng 18K giả, dạng khoen lật, hai đầu móc có ký hiệu KM 610, trọng lượng 09 chỉ 09 phân 01 ly, đến cầm tại tiệm vàng VP. Khi đến tiệm, Tr xưng tên “Loan” và yêu cầu tiệm vàng cầm sổ vàng trên, người quản lý tiệm vàng là bà Quách Siêu Đ nhận kiểm tra sổ vàng trên và thoả thuận cầm với số tiền 26.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền và biên nhận bị cáo Liêu Thị Thu Tr rời khỏi tiệm vàng và tiêu xài cá Nh hết số tiền trên.

- *Lần thứ ba:* Lúc 19 giờ 10 phút, ngày 12/3/2022, Tr tiếp tục đem 01 nhẫn kim loại màu vàng, có hột trái châu, ký hiệu AHOA 610, trọng lượng 04 phân 05 ly; 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng, dạng trái châu, trọng lượng 03 phân 03 ly; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng, dạng chữ cong, hai đầu móc có ký hiệu AHOA 610 trọng lượng 01 lượng 01 chỉ 07 phân đến cầm. Trong đó, nhẫn và bông tai là vàng thật còn dây chuyền là vàng giả. Tr và chủ tiệm thoả thuận cầm 03 món đồ trên với số tiền là 30.000.000 đồng, trong đó dây chuyền 28.000.000 đồng, bông tai 825.000 đồng, nhẫn 1.175.000 đồng. Sau khi nhận tiền và biên nhận Tr rời khỏi tiệm vàng thì bà Quách Siêu Đ kiểm tra và phát hiện dây chuyền kim loại màu vàng, dạng chữ cong là giả nên đến Công an phường 2, thành phố Cà Mau trình báo sự việc và giao nộp:

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt cầm thạch, ký hiệu AHOA 610, trọng lượng luôn hột 01 chỉ 5 ly.

+ 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, trọng lượng 7 phân 6 ly, gồm đuôi bông hình sợi, trong khoen có ký hiệu TR610 trọng lượng 02 phân 6 ly.

+ 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng khoen lật, 02 đầu móc có ký hiệu KM610, trọng lượng 09 chỉ 09 phân 1 ly.

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng có trái châu, ký hiệu AHOA 610, trọng lượng 04 phân 5 ly.

+ 01 đôi bông tai kim loại màu vàng dạng trái châu, trọng lượng 03 phân 3 ly.

+ 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong, 02 đầu móc có ký hiệu AHoa 610.

Ngày 15/3/2022, Công an phường 2, thành phố Cà Mau tiến hành trích xuất Camera tại tiệm vàng VP gồm 06 đoạn video thể hiện nội dung các ngày 14/02/2022, 21/02/2022, 12/3/2022 Liêu Thị Thu Tr đến tiệm vàng VP.

Ngày 15/4/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau kết hợp với Công an phường 9 tiến hành mời Liêu Thị Thu Tr làm việc và tạm giữ:

+ 03 Hợp đồng cầm cố tài sản tên “Loan” của tiệm vàng VP các ngày 14/02/2022, 21/02/2022, 12/3/2022.

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng dạng trơn bên trong có ký hiệu 9999, 01 nhẫn kim loại màu vàng dạng trơn bên trong có ký hiệu 99xx (xx không rõ), 01 lắc bi kim loại màu vàng có ký hiệu 18KGP, 01 nhẫn kim loại màu vàng dạng nhẫn kiểu, 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong, không ký hiệu gì, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có mặt cầm thạch màu xanh hình Phật.

Tại biên bản kiểm tra nội dung camera lúc 09 giờ 10 phút ngày 11/5/2022 có mặt của Liêu Thị Thu Tr và xác định người phụ nữ trong các đoạn video đến tiệm vàng VP là Liêu Thị Thu Tr.

Tại kết luận giám định số 2796/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói ký hiệu A1: 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính mặt đá màu xanh, mặt trong nhẫn có đóng chìm chữ "AHOA-610", tổng khối lượng cả đá: 3,9609 gam gửi giám định có thành phần kim loại chính là Vàng (Au); Hàm lượng Vàng: 61,28%.

- Gói ký hiệu A2: 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, đuôi bông tai dạng sợi, có đóng chìm chữ "TR 610", tổng khối lượng cả đá: 2,8655 gam. Phần khoen bông tai của mẫu A2 có thành phần kim loại chính là Vàng (Au), khối lượng: 0,9691 gam, hàm lượng Vàng (Au): 62,68%, phần đuôi bông tai dạng sợi của mẫu A2 có thành phần kim loại chính là Bạc (Ag), hàm lượng Bạc (Ag): 93,65%.

- Gói ký hiệu A3: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có đóng chìm chữ "KM 610", tổng khối lượng cả đá: 27,2039 gam. Thân dây của mẫu A3 có thành phần kim loại chính là Bạc (Ag), hàm lượng Bạc (Ag): 98,21%.

- Gói ký hiệu A4: 01 nhẫn kim loại màu vàng, có đóng chìm chữ "AHOA 610", tổng khối lượng cả đá: 1,6873 gam, có thành phần kim loại chính là Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 59,83%.

- Gói ký hiệu A5: 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, tổng khối lượng 1,2305 gam, có thành phần kim loại chính là Vàng (Au), hàm lượng Vàng (Au): 60, 97%

- Gói ký hiệu A6: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có đóng chìm chữ "AHOA 610", tổng khối lượng cả đá: 43,8718 gam. Thân dây chuyền của mẫu A6 có thành phần kim loại chính là Bạc (Ag), hàm lượng Bạc (Ag): 97,18%.

- Gói ký hiệu A7: 01 nhẫn trơn kim loại màu vàng, có đóng chìm "9999", khối lượng: 1,7606 gam có thành phần kim loại chính là Đồng (Cu), hàm lượng Đồng (Cu): 95,85%.

- Gói ký hiệu A8: 01 nhẫn trơn kim loại màu vàng, có đóng chìm "99xx" (không rõ số), khối lượng: 2,3509 gam, có thành phần kim loại chính là Đồng (Cu), hàm lượng Đồng (Cu): 87,40%.

- Gói ký hiệu A9: 01 lắc tay kim loại màu vàng, có đóng chìm chữ "18 KGP", khối lượng: 6,4676 gam, có thành phần kim loại chính là Đồng (Cu), hàm lượng Đồng (Cu): 80,72%.

- Gói ký hiệu A10: 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính 01 hạt đá lớn và nhiều hạt đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng (bao gồm cả đá): 8,7279 gam, có thành phần kim loại chính là Kẽm (Zn), Đồng (Cu). Hàm lượng Kẽm (Zn): 65,27%; Đồng (Cu): 34,72%.

- Gói ký hiệu A11: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng 46,72 gam, có thành phần kim loại chính là Đồng (Cu), hàm lượng Đồng (Cu): 96,88 %.

- Gói ký hiệu A12: 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá mẫu xanh hình phật bà, có đính nhiều hạt đá nhỏ màu trắng, tổng khối lượng: 10,9614 gam, có thành phần kim loại chính là: Kẽm (Zn), Đồng (Cu). Hàm lượng Kẽm (Zn): 63,53%; Đồng (Cu): 36,45%.

Ngày 11/5/2022 Liêu Thị Thu Tr nộp cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau số tiền 4.000.000 đồng.

Ngày 24/8/2022 Liêu Thị Thu Tr yêu cầu bán đứt số vàng thật đã cầm để bồi thường ông Lê Thành Nh, tài sản gồm 01 nhẫn trọng lượng 01 chỉ 5 ly, 02 khoen bông tai trọng lượng 02 phân 6 ly, 01 nhẫn trái châu 04 phân 05 ly, 01 đôi bông tai 03 phân 03 ly, tổng cộng là 02 chỉ 09 ly vàng 610, căn cứ vào giá vàng 18k 610 ngày 24/8/2022 là 2.970.000 đồng/chỉ. Số vàng trên trị giá là 6.207.000 đồng.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau trả cho bị hại: 01 nhẫn trọng lượng 01 chỉ 5 ly, 02 khoen bông tai trọng lượng 02 phân 6 ly, 01 nhẫn trái châu 04 phân 05 ly, 01 đôi bông tai 03 phân 03 ly và tiền Việt Nam 4.000.000 đồng. Hiện nay, ông Lê Thành Nh không yêu cầu Liêu Thị Thu Tr về trách nhiệm dân sự.

Đối với số nữ Tr thu giữ tại nhà của Liêu Thị Thu Tr, điều tra xác định là tài sản cá Nh của Tr, không liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên ngày 24/8/2022, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành trả lại cho Tr.

Hiện vật chứng còn lại trong vụ án là 02 đuôi bông tai kim loại màu vàng dạng sợi trọng lượng 05 phân; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng khoen lật trọng lượng 09 chỉ 09 phân 01 ly; 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong có ký hiệu AHOA 610 trọng lượng 01 lượng 01 chỉ 07 phân đang bảo quản chờ xử lý theo quy

định; Đối với các đoạn video đã được trích xuất và 03 hợp đồng cầm cố tài sản được lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 28/12/2022 Viện kiểm sát Nh dân thành phố Cà Mau truy tố Liêu Thị Thu Tr về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 174; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Liêu Thị Thu Tr từ 02 đến 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Đối với 02 đuôi bông tai kim loại màu vàng dạng sợi trọng lượng 05 phân; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng khoen lật trọng lượng 09 chỉ 09 phân 01 ly; 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong có ký hiệu AHoa 610 trọng lượng 01 lượng 01 chỉ 07 phân, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các đoạn video đã được trích xuất và 03 hợp đồng cầm cố tài sản có thể hiện nội dung liên quan đến vụ án. Đây là vật chứng có liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản của Liêu Thị Thu Tr nên đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo Liêu Thị Thu Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị hại không yêu cầu trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Đối với người bị hại là ông Lê Thành Nh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Quách Siêu Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của ông Nh và bà Đ không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Liêu Thị Thu Tr khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến ngày 12/3/2022, Liêu Thị Thu Tr đã lợi dụng sự sơ hở trong việc kiểm tra chất lượng vàng, có hành vi xen lẫn vàng thật với vàng giả để người quản lý tiệm vàng VP do ông Lê Thành Nh làm chủ không phát hiện và tin tưởng là

vàng thật để cầm nhiều lần với tổng số tiền chiếm đoạt 55.100.000 đồng nhằm mục đích tiêu xài cá Nh.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát Nh dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Liêu Thị Thu Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr vì mục đích tư lợi cá Nh, muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã lừa dối bà Quách Siêu Đ là người quản lý tiệm vàng VP do ông Lê Thành Nh làm chủ tin tưởng là vàng thật cầm nhiều lần với tổng số tiền chiếm đoạt 55.100.000 đồng. Xét thấy hành vi của bị cáo Tr là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương và hoang mang trong quần chúng Nh dân. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi cho bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với tính chất, mức độ thực hiện phạm tội của bị cáo, cần thiết phải xử phạt mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhiều lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có Nh thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần số tiền chiếm đoạt cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Liêu Thị Thu Tr đã khắc phục, bồi thường cho bị hại số tiền 10.207.000 đồng. Bị hại không yêu cầu trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 đuôi bông tai kim loại màu vàng dạng sợi trọng lượng 05 phân; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng khoen lật trọng lượng 09 chỉ 09 phân 01 ly; 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong có ký hiệu AHoa 610 trọng lượng 01 lượng 01 chỉ 07 phân, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các đoạn video đã được trích xuất và 03 hợp đồng cầm cố tài sản có thể hiện nội dung liên quan đến vụ án là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Liêu Thị Thu Tr phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 174; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Liêu Thị Thu Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Liêu Thị Thu Tr 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 đôi bông tai kim loại màu vàng dạng sợi trọng lượng 05 phân; 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng khoen lật trọng lượng 09 chỉ 09 phân 01 ly; 01 dây kim loại màu vàng dạng chữ cong có ký hiệu AHoa 610 trọng lượng 01 lượng 01 chỉ 07 phân.

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau).

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Liêu Thị Thu Tr phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hàng Bích Trâm

